

Số: /HD-PGDĐT

Long Biên, ngày tháng 9 năm 2024

## HƯỚNG DẪN

### Thực hiện quy chế chuyên môn năm học 2024-2025 cấp Tiểu học

Thực hiện Công văn số 3898/BGDĐT-GDTH ngày 30/7/2024 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ giáo dục tiểu học (GDTH) năm học 2024-2025;

Thực hiện Quyết định số 4354/QĐ-UBND ngày 20/8/2024 của Ủy ban nhân dân thành phố Hà Nội về việc ban hành khung kế hoạch thời gian năm học 2024-2025 đối với cấp mầm non, phổ thông và giáo dục thường xuyên trên địa bàn thành phố Hà Nội;

Thực hiện Công văn số 3050/SGDĐT-GDTH ngày 05/9/2024 của Sở GDĐT Hà Nội về việc Hướng dẫn nhiệm vụ GDTH năm học 2024-2025.

Phòng Giáo dục và Đào tạo quận Long Biên hướng dẫn thực hiện Quy chế chuyên môn năm học 2024-2025 đối với cấp tiểu học như sau:

#### **I. Thực hiện chương trình giáo dục phổ thông**

##### **1. Thực hiện kế hoạch thời gian năm học**

- Thực hiện nghiêm túc kế hoạch thời gian năm học của Ủy ban nhân dân Thành phố Hà Nội<sup>1</sup>. Ngày bắt đầu HKI 05/9/2024 (thứ Năm), kết thúc HKI 16/01/2025 (thứ Năm), nghỉ HKI 17/01/2025 (thứ Sáu), bắt đầu HKII 20/01/2025 (thứ Hai), kết thúc HKII 29/5/2025 (thứ Năm), kết thúc năm học 30/5/2025 (thứ Sáu). Kết thúc chương trình tuần 1 ngày 13/9/2024.

- Các trường tổ chức xây dựng kế hoạch giáo dục của nhà trường, kế hoạch dạy học các môn, hoạt động giáo dục và kế hoạch bài dạy theo hướng dẫn của Bộ GDĐT.<sup>2</sup>

##### **2. Thực hiện chương trình, kế hoạch giáo dục**

###### **2.1. Thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông**

- Thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông (CTGDPT) theo Thông tư số 32/2018/TT-BGDĐT ngày 26/12/2018 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về ban hành Chương trình giáo dục phổ thông và các văn bản hướng dẫn chuyên môn do Bộ GDĐT ban hành.

<sup>1</sup> Quyết định số 4354/QĐ-UBND ngày 20/8/2024 của UBND Thành phố Hà Nội về việc ban hành khung kế hoạch thời gian năm học 2024-2025 đối với giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông và giáo dục thường xuyên

<sup>2</sup> Công văn số 2345/BGDĐT-GDTH ngày 07/6/2021 về hướng dẫn xây dựng kế hoạch giáo dục nhà trường

- Kế hoạch giáo dục nhà trường thực hiện tổ chức dạy học 2 buổi/ngày, mỗi ngày không quá 7 tiết học, mỗi tiết 35 phút; thực hiện kế hoạch dạy học tối thiểu 9 buổi/tuần với 32 tiết/tuần. Kế hoạch giáo dục bảo đảm phân bổ hợp lý giữa các nội dung giáo dục, giúp học sinh hoàn thành nhiệm vụ học tập, yêu cầu cần đạt của chương trình; tạo điều kiện cho học sinh được học tập các môn học tự chọn và tham gia các hoạt động giáo dục nhằm thực hiện mục tiêu giáo dục toàn diện ở tiểu học; thời khóa biểu cần được sắp xếp một cách khoa học, bảo đảm tỷ lệ hợp lý giữa các nội dung dạy học và hoạt động giáo dục, phân bổ hợp lý về thời lượng, thời điểm trong ngày học và tuần học phù hợp với tâm sinh lý lứa tuổi học sinh tiểu học

- Sau giờ học chính thức trong ngày, trong khoảng thời gian từ sau giờ học chính thức đến thời điểm cha mẹ học sinh đón về nhà, căn cứ nhu cầu, sở thích của học sinh, nhà trường có thể tổ chức các hoạt động dưới hình thức câu lạc bộ năng khiếu, nghệ thuật, thể thao, kỹ năng sống, STEM... trên cơ sở đăng ký tự nguyện của cha mẹ học sinh, báo cáo về phòng GDĐT phê duyệt;

- Dạy học ngoại ngữ:

+ *Đối với lớp 1 và lớp 2*: Triển khai Chương trình môn tiếng Anh tự chọn bảo đảm các yêu cầu được quy định trong Chương trình giáo dục phổ thông<sup>3</sup>. Căn cứ vào điều kiện triển khai của nhà trường và nhu cầu của học sinh và cha mẹ học sinh, nhà trường chủ động thực hiện dạy học tự chọn ở lớp 1 và lớp 2 và thực hiện lựa chọn tài liệu dạy học theo quy định của Bộ GDĐT.<sup>4</sup>

Khi triển khai dạy học tự chọn Ngoại ngữ 1 ở lớp 1, lớp 2 cần chú ý bảo đảm tính liên thông với môn ngoại ngữ thực hiện bắt buộc từ lớp 3; thời lượng dạy học phù hợp với hình thức học làm quen ban đầu, không gây quá tải cho học sinh; thực hiện kiểm tra đánh giá, trong đó chú trọng đánh giá thường xuyên để hỗ trợ học tập, không dùng kết quả đánh giá để xét lên lớp; việc học tự chọn Ngoại ngữ 1 ở lớp 1, lớp 2 phải được thể hiện trong kế hoạch giáo dục của nhà trường theo quy định

+ *Đối với lớp 3, lớp 4 và lớp 5*: triển khai thực hiện các giải pháp để tổ chức dạy học môn Ngoại ngữ 1 bắt buộc; lựa chọn trong các môn Ngoại ngữ 1 đã có đủ điều kiện triển khai phù hợp với khả năng tổ chức của nhà trường, nhu cầu của học sinh và cha mẹ học sinh, bảo đảm tính liên thông và theo các yêu cầu được quy định trong chương trình các môn ngoại ngữ và các văn bản chỉ đạo của Bộ GDĐT<sup>5</sup>. Triển khai sử dụng Hệ thống học liệu tiếng Anh trên máy tính và trực tuyến cấp tiểu học

<sup>3</sup> Chương trình giáo dục phổ thông làm quen Tiếng Anh lớp 1 và lớp 2 ban hành kèm theo Thông tư số 32/2018/TT-BGDĐT ngày 26/12/2018 của Bộ trưởng Bộ GDĐT; Công văn số 681/BGDĐT-GDTH ngày 04/3/2020 về việc hướng dẫn tổ chức dạy học môn tiếng Anh tự chọn lớp 1, lớp 2 theo Chương trình giáo dục phổ thông 2018

<sup>4</sup> Thông tư số 21/2014/TT-BGDĐT ngày 07/07/2014 của Bộ GDĐT quy định về quản lý và sử dụng xuất bản phẩm tham khảo trong các cơ sở giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông và giáo dục thường xuyên.

<sup>5</sup> Môn Tiếng Anh thực hiện theo Chương trình giáo dục phổ thông môn Tiếng Anh ban hành kèm theo Thông tư số 32/2018/TT-BGDĐT ngày 26/12/2018 và Công văn số 816/BGDĐT-GDTH ngày 09/3/2022 về việc tổ chức dạy học môn Tiếng Anh và môn Tin học theo Chương trình giáo dục phổ thông 2018 cấp tiểu học

theo Kế hoạch số 160/KH-BGDĐT<sup>6</sup> bảo đảm chất lượng, thiết thực, phù hợp với điều kiện, khả năng đáp ứng của địa phương.

+ Khuyến khích thực hiện xã hội hóa theo tinh thần tự nguyện trong dạy học ngoại ngữ để tăng cường thời lượng học; dạy học ngoại ngữ qua các chủ đề Toán và Khoa học; dạy học một số môn học bằng tiếng nước ngoài theo quy định<sup>7</sup>. Tăng cường tổ chức cho giáo viên, học sinh học ngoại ngữ qua truyền hình, các phương tiện truyền thông, các nguồn học liệu phù hợp khác. Đẩy mạnh thực hành ngoại ngữ qua các hoạt động như đọc truyện, hoạt động trải nghiệm, tạo môi trường ngoại ngữ ngoài lớp học, các sân chơi, giao lưu cho học sinh theo chỉ đạo của Bộ GDĐT<sup>8</sup>.

#### *- Dạy học môn Tin học*

Tổ chức dạy học môn Tin học bắt buộc cho tất cả học sinh lớp 3, lớp 4, lớp 5 theo yêu cầu được quy định trong Chương trình giáo dục phổ thông; triển khai thực hiện các giải pháp để tổ chức dạy học môn Tin học theo hướng dẫn của Bộ GDĐT<sup>9</sup>.

Tổ chức thực hiện các hoạt động giáo dục tin học, giáo dục kỹ năng công dân số cho học sinh theo hướng dẫn của Bộ GDĐT<sup>10</sup>. Căn cứ vào điều kiện thực tế, đội ngũ giáo viên, linh hoạt các giải pháp tăng cường hoạt động giáo dục Tin học và giáo dục kỹ năng công dân số cho học sinh lớp 1, lớp 2 để thực hiện “*hình thành sớm các kỹ năng cần thiết cho công dân số*” đồng thời làm cơ sở để học sinh tiếp cận, học tập thuận lợi môn Tin học ở các lớp 3, lớp 4, lớp 5. Đối với lớp 3, lớp 4, lớp 5 tăng cường thời lượng, nội dung theo từng chủ đề, mạch kiến thức nhằm củng cố, khắc sâu các kiến thức trong môn Tin học đồng thời tạo điều kiện để học sinh được nghiên cứu, tìm hiểu, khám phá, mở rộng kiến thức Tin học, phát triển năng lực Tin học.

## **2.2. Giảng dạy kỹ năng công dân số và tin học**

Triển khai thực hiện đưa nội dung giáo dục kỹ năng công dân số vào giảng dạy ở cấp tiểu học thông qua dạy học môn Tin học và tích hợp giáo dục kỹ năng công dân số thông qua tổ chức dạy học các môn học, hoạt động giáo dục khác theo Kế hoạch của Sở GDĐT Hà Nội<sup>11</sup>.

Tổ chức tập huấn, các chuyên đề dạy học, sơ kết, tổng kết đánh giá việc giảng dạy kỹ năng công dân số tại nhà trường và trên toàn quận.

<sup>6</sup> Kế hoạch số 160/KH-BGDĐT ngày 19/02/2024 của Bộ GDĐT về việc triển khai sử dụng Hệ thống học liệu tiếng Anh trên máy tính và trực tuyến cấp tiểu học được đầu tư theo Quyết định số 4374/QĐ-BGDĐT ngày 19/11/2021 của Bộ GDĐT trên nền tảng hạ tầng công nghệ thông tin hiện có của ngành Giáo dục, địa phương và cơ sở giáo dục.

<sup>7</sup> Quyết định số 72/2014/QĐ-TTg ngày 17/12/2014 của Thủ tướng Chính phủ quy định việc dạy và học bằng tiếng nước ngoài trong nhà trường và cơ sở giáo dục khác.

<sup>8</sup> Công văn số 3816/BGDĐT-GDTH ngày 31/7/2023 về việc triển khai dạy học các môn Ngoại ngữ theo Chương trình giáo dục phổ thông 2018 và Công văn số 3818/BGDĐT-GDTH ngày 31/07/2023 về việc hướng dẫn tổ chức dạy học các môn Ngoại ngữ 1 cấp tiểu học.

<sup>9</sup> Công văn số 816/BGDĐT-GDTH ngày 09/3/2022 về việc tổ chức dạy học môn Tiếng Anh và môn Tin học theo Chương trình giáo dục phổ thông 2018 cấp tiểu học.

<sup>10</sup> Theo Công văn số 3539/BGDĐT-GDTH ngày 19/8/2019 về tổ chức dạy học môn Tin học và tổ chức hoạt động giáo dục tin học ở cấp tiểu học từ năm học 2019 – 2020.

<sup>11</sup> Theo Kế hoạch số 2250/KH-SGDĐT ngày 03/7/2024 của Sở GDĐT Hà Nội triển khai thí điểm giáo dục kỹ năng công dân số ở cấp tiểu học.

### **2.3. *Dạy học nội dung giáo dục địa phương***

Xây dựng kế hoạch triển khai giảng dạy Tài liệu giáo dục địa phương đối với lớp 1, lớp 2, lớp 3, lớp 4. Tiếp tục triển khai thực hiện Tài liệu giáo dục địa phương lớp 5 khi được phê duyệt. Các trường xây dựng kế hoạch thực hiện nội dung giáo dục của địa phương tích hợp, lồng ghép trong kế hoạch giáo dục nhà trường theo hướng dẫn của Bộ GDĐT.<sup>12</sup>

### **2.4. *Triển khai giáo dục STEM***

Tổ chức thực hiện giáo dục STEM tiếp cận theo định hướng của Chương trình giáo dục phổ thông theo hướng dẫn của Bộ GDĐT<sup>13</sup> với những yêu cầu cụ thể như sau:

- Đối với các trường triển khai dạy tích hợp STEM bài học: Xây dựng kế hoạch giáo dục nhà trường, kế hoạch dạy học các môn học/hoạt động giáo dục lựa chọn các chủ đề cho phù hợp với đối tượng học sinh lồng ghép tích hợp trong bài dạy

- Đối với các trường thực hiện câu lạc bộ STEM: Phối hợp chặt chẽ với đơn vị tư vấn, triển khai tổ chức các hoạt động, lồng ghép trong bài dạy hoặc thông qua hình thức CLB sao cho kết thúc mỗi học kì có ít nhất 3 sản phẩm/khối. Các nhà trường thành lập Câu lạc bộ STEM ngay từ đầu năm học, bố trí phòng trưng bày các sản phẩm STEM, có bản thuyết minh kèm theo từng sản phẩm, sắp xếp, bố trí đảm bảo tính khoa học, sư phạm.

### **2.5. *Triển khai giảng dạy các nội dung lồng ghép, các bộ tài liệu***

Dạy học tích hợp, lồng ghép các nội dung giáo dục ở cấp tiểu học linh hoạt với các hình thức tổ chức phù hợp theo kế hoạch giáo dục của nhà trường:

- Giáo dục an toàn giao thông,
- Giáo dục bảo vệ môi trường,
- Giáo dục phòng chống tai nạn thương tích
- Giáo dục chăm sóc mắt và phòng chống mù lòa cho học sinh tiểu học<sup>14</sup>
- Giáo dục quốc phòng và an ninh<sup>15</sup>
- Giáo dục về quyền con người (theo tài liệu của Bộ GDĐT)

---

<sup>12</sup> Công văn số 3036/BGDĐT-GDTH ngày 20/7/2021 của Bộ GDĐT về việc tăng cường chỉ đạo thực hiện nội dung giáo dục địa phương cấp tiểu học; công văn số 3535/BGDĐT ngày 19/8/2019 của Bộ GDĐT hướng dẫn thực hiện nội dung giáo dục địa phương theo Chương trình GDPT 2018 từ năm học 2020-2021

<sup>13</sup> Công văn số 909/BGDĐT-GDTH ngày 08/3/2023 về việc hướng dẫn tổ chức hoạt động giáo dục STEM trong giáo dục Tiểu học.

<sup>14</sup> Quyết định số 1078/QĐ-BGDĐT ngày 29/4/2020 của Bộ trưởng Bộ GDĐT tại địa chỉ [matsanghochay.moet.gov.vn](http://matsanghochay.moet.gov.vn)

<sup>15</sup> Thông tư số 08/2024/TT-BGDĐT ngày 15/5/2024 của Bộ trưởng Bộ GDĐT về Hướng dẫn lồng ghép nội dung giáo dục quốc phòng và an ninh trong trường tiểu học, trường trung học cơ sở và trường phổ thông có nhiều cấp học

- Giáo dục về kỹ năng phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ <sup>16</sup>
- Giảng dạy Tài liệu Giáo dục nếp sống thanh lịch văn minh cho học sinh Hà Nội
- Giảng dạy tài liệu Bác Hồ với những bài học đạo đức và lối sống dành cho học sinh

Nhà trường chỉ đạo tổ chuyên môn xây dựng kế hoạch, lựa chọn nội dung phù hợp với từng khối lớp lồng ghép trong hoạt động trải nghiệm và các môn học.

### **3. Thực hiện phương pháp, hình thức tổ chức dạy học và đánh giá học sinh**

#### ***3.1. Thực hiện đa dạng phương pháp, hình thức dạy học***

- Tiếp tục áp dụng một cách phù hợp mô hình Trường học mới, vận dụng linh hoạt các thành tố tích cực của mô hình trong tổ chức lớp học, hình thức và phương pháp dạy học

- Thực hiện linh hoạt dạy học Mĩ thuật theo phương pháp mới
- Tăng cường sử dụng các ứng dụng, phần mềm trong dạy học, thực hiện dạy học trong phòng máy tính, phòng tin học, phòng thư viện

- Tổ chức sinh hoạt chuyên môn theo hướng dẫn của Bộ GDĐT. <sup>17</sup>Chú trọng đổi mới nội dung và hình thức sinh hoạt chuyên môn thông qua hoạt động dự giờ, nghiên cứu bài học, tham khảo các bài giảng trên truyền hình, kho học liệu số dùng chung để nâng cao năng lực nghề nghiệp của giáo viên. Phân công sinh hoạt chuyên môn theo nhóm trường (**Phụ lục 1**)

#### ***3.2. Thực hiện đánh giá học sinh***

Đánh giá học sinh nghiêm túc theo quy định tại Thông tư số 27/2020/TT-BGDĐT và Quyết định số 2904/QĐ-BGDĐT ngày 07/10/2022 của Bộ GDĐT.

##### ***3.2.1. Đánh giá định kì:***

- Đánh giá định kì đối với từng môn học và hoạt động giáo dục theo các mốc thời gian sau:

- + Giữa kì I: Từ tuần học thứ 9 đến 10
- + Cuối kì I: Từ tuần học thứ 16 đến 17
- + Giữa kì II: Từ tuần học thứ 26 đến 27
- + Cuối năm học: Từ tuần học thứ 32 đến 34

- Cập nhật đánh giá định kì học sinh tối thiểu 04 lần/năm trên phần mềm quản lí chất lượng học sinh

##### ***3.2.2. Kiểm tra định kì:***

<sup>16</sup> Quyết định số 1527/QĐ-BGDĐT ngày 31/5/2023 của bộ GDĐT về việc phê duyệt Bộ tài liệu trang bị kiến thức, kỹ năng về phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ cho trẻ em, học sinh trong các cơ sở giáo dục

<sup>17</sup> Công văn số 1315/BGDĐT-GDTH ngày 16/4/2020 về việc hướng dẫn sinh hoạt chuyên môn thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông cấp tiểu học

- Xây dựng đề kiểm tra có ma trận đề, đánh giá mức độ đạt được của học sinh về hoàn thành nội dung môn học, năng lực, phẩm chất phải có minh chứng.

- Đề kiểm tra có thể kết hợp giữa tự luận và trắc nghiệm khác quan. Tùy đối tượng HS, tình hình thực tế của từng trường, xây dựng đề kiểm tra theo các mức độ phù hợp, có thể nâng dần mức độ vận dụng cho phù hợp.

- Đề kiểm tra định kỳ phù hợp với yêu cầu cần đạt và các biểu hiện cụ thể về các thành phần năng lực của môn học, gồm các câu hỏi, bài tập được thiết kế theo 3 mức độ nhận thức như sau:

+ Mức 1: Từ 30% đến 40%

+ Mức 2: Từ 30% đến 40%

+ Mức 3: Từ 10% đến 20%

- Cấu trúc đề kiểm tra (**Phụ lục 2**).

- Bài kiểm tra được giáo viên sửa lỗi, nhận xét, cho điểm theo thang điểm 10, không cho điểm thập phân và được trả lại cho học sinh. Điểm của bài kiểm tra định kỳ không dùng để so sánh học sinh này với học sinh khác. Nếu kết quả bài kiểm tra cuối học kỳ I và cuối năm học bất thường so với đánh giá thường xuyên, giáo viên đề xuất với nhà trường có thể cho học sinh làm bài kiểm tra khác để đánh giá đúng kết quả học tập của học sinh.

### 3.2.3. Quy trình ra đề kiểm tra:

- Bước 1: Tổ nhóm chuyên môn thống nhất ma trận, đặc tả của đề kiểm tra (kiến thức, mức độ nhận thức), trọng số điểm, mức độ nhận thức, số lượng câu hỏi theo các chủ đề.

- Bước 2: Giáo viên xây dựng đề kiểm tra theo ma trận, đặc tả của đề kiểm tra.

- Bước 3: Tổ, nhóm chuyên môn duyệt chất lượng đề và nộp về BGH;

- Bước 4: Ban giám hiệu duyệt đề và bắt thăm đề kiểm tra

- Bước 5: Tiến hành in sao (hoặc mã hóa đề trên phần mềm), bảo mật đề

- Bước 6: Tổ chức kiểm tra

- Bước 7: Cập nhật đề trên kho học liệu của trường

**Yêu cầu:** Ra đề đúng kĩ thuật, duyệt đề đúng qui trình, bảo mật, in sao đề đúng qui chế. Hiệu trưởng chịu trách nhiệm trong việc bảo mật đề thi.

### 3.2.4. Đánh giá học sinh khuyết tật:

- Học sinh học hòa nhập được học tập và đánh giá theo kế hoạch giáo dục cá nhân; tùy theo dạng tật, mức độ khuyết tật mà học sinh được miễn một phần, một số nội dung, một số môn học với mục tiêu giúp học sinh khuyết tật được tương tác cùng bạn bè, các em hòa nhập và yêu cuộc sống.

- Đánh giá và xếp loại học sinh khuyết tật, học sinh có hoàn cảnh khó khăn cần căn cứ vào mức độ đạt được so với nội dung và yêu cầu đã được điều chỉnh

theo quy định tại Thông tư số 39/2009/TT-BGDĐT ngày 19/12/2009. Học sinh khuyết tật học theo phương thức giáo dục hòa nhập tùy theo dạng khuyết tật và mức độ khuyết tật, được đánh giá như đối với học sinh không khuyết tật, có điều chỉnh yêu cầu cho phù hợp với dạng khuyết tật và mức độ khuyết tật hoặc theo yêu cầu của kế hoạch giáo dục cá nhân

- PTCS Hy Vọng thực hiện chương trình nhà trường: Thông tư 32/2018/TT-BGDĐT và chương trình giáo dục chuyên biệt dành cho học sinh khiếm thính cấp tiểu học

### **3.3. Khảo sát chất lượng học sinh**

- Đối tượng: học sinh lớp 4, 5
- Thời gian khảo sát:
  - + Cuối học kì I: Tuần thứ 18 hoặc tuần đệm
  - + Cuối năm học: Từ tuần thứ 35 đến hết học kì II
- Môn khảo sát: Tiếng Việt, Toán, Tiếng Anh
- Hình thức khảo sát: Trực tuyến

## **II. Các loại hồ sơ trong nhà trường**

### **1. Hồ sơ phục vụ hoạt động giáo dục trong trường**

#### **1.1. Đối với nhà trường**

- Kế hoạch chiến lược phát triển nhà trường; Sổ đăng bộ, Kế hoạch giáo dục nhà trường; Bảng tổng hợp kết quả đánh giá giáo dục của lớp; Hồ sơ giáo dục học sinh khuyết tật<sup>18</sup>(nếu có học sinh khuyết tật học tập); Hồ sơ khen thưởng, kỉ luật học sinh; Hồ sơ quản lí thiết bị, đồ dùng, thư viện; Hồ sơ công tác học sinh.

- Hồ sơ Hội đồng trường; Hồ sơ thi đua khen thưởng; Hồ sơ thực hiện Quy chế dân chủ, công khai; Hồ sơ thực hiện kiểm định chất lượng; Hồ sơ quản lí cán bộ, giáo viên, nhân viên; Hồ sơ phổ cập giáo dục; Hồ sơ quản lí tài sản, tài chính Hồ sơ kiểm tra nội bộ, Hồ sơ tuyển sinh, Hồ sơ quy trình giải quyết công việc nội bộ, Hồ sơ quản lí dạy thêm, học thêm; Hồ sơ công tác bán trú; Hồ sơ thực hiện các mô hình, chương trình đề án của Quận...

#### **1.2. Đối với giáo viên**

- Kế hoạch bài dạy; Lịch báo giảng (ứng dụng CNTT, quản lí hồ sơ số hóa); Sổ ghi chép sinh hoạt chuyên môn, dự giờ và theo dõi đánh giá kết quả học tập của học sinh.

- Ngoài các hồ sơ nêu trên, giáo viên chủ nhiệm có thêm Sổ chủ nhiệm, GV Tổng phụ trách đội có thêm Sổ công tác Đội.

#### **1.3. Đối với tổ chuyên môn, tổ văn phòng**

<sup>18</sup> Điều 21 Thông tư số 28/2020/TT-BGDĐT ngày 04/9/2020 của Bộ GD&ĐT ban hành điều lệ trường tiểu học và Thông tư 27/2016/TT-BGDĐT ngày 30/12/2016 của Bộ trưởng Bộ GD&ĐT ban hành Thông tư Quy định thời hạn bảo quản tài liệu chuyên môn nghiệp vụ của ngành Giáo dục.

Sổ ghi chép nội dung các hoạt động của tổ: Kế hoạch chuyên môn, biên bản sinh hoạt chuyên môn (ứng dụng CNTT, quản lí hồ sơ số hóa).

## 2. Hồ sơ của cán bộ quản lí

- Kế hoạch chuyên môn (có phần kế hoạch chung và dự kiến kế hoạch từng tháng trong cả năm học, tích hợp tất cả các nhiệm vụ về chuyên môn).

- Các thành phần hồ sơ, kế hoạch khác theo phân công nhiệm vụ chuyên môn của từng vị trí.

## III. Tham dự và tổ chức các chuyên đề

### 1. Tham dự và tổ chức chuyên đề cấp Thành phố

- TH Thanh Am phối hợp với 01 trường Tiểu học thuộc huyện Mê Linh thực hiện chuyên đề môn Nghệ thuật (Âm nhạc) lớp 5 cấp Thành phố.

- Căn cứ kế hoạch chuyên đề của Sở GDĐT Hà Nội, Phòng GDĐT cử các trường tham dự chuyên đề cấp thành phố. Các trường dự chuyên đề cấp Thành phố có trách nhiệm tổ chức chuyên đề cấp quận sau khi điều chỉnh, rút kinh nghiệm từ chuyên đề cấp Thành phố.

### 2. Tổ chức chuyên đề cấp Quận

#### 2.1. Chuyên đề thay sách giáo khoa lớp 5

TT	Môn/ Hoạt động giáo dục	Đơn vị thực hiện
1	Toán	Ngọc Thụy - Lý Thường Kiệt
2	Tin học	Đức Giang - Ngô Gia Tự
3	Lịch sử và Địa lý	Gia Thụy - Ái Mộ A
4	Hoạt động trải nghiệm	Đô Thị Việt Hưng - Khai Sơn
5	Tiếng Anh	Việt Hưng - Lê Quý Đôn
6	Đạo đức	Phúc Đồng - Sài Đồng
7	Tiếng Việt	Giang Biên - Thượng Thanh
8	Khoa học	Ngọc Lâm - Bồ Đề
9	Giáo dục thể chất	Đoàn Kết - Thạch Bàn B
10	Mĩ thuật	Phúc Lợi - Vũ Xuân Thiều
11	Âm nhạc	Long Biên - Nguyễn Bình Khiêm
12	Công nghệ	Thạch Bàn A - Cự Khối

## 2.2. Chuyên đề giáo dục kỹ năng công dân số

TT	Môn/ Nội dung	Lớp	Đơn vị thực hiện
1	Khoa học/ GD kỹ năng công dân số	4	Đoàn Khuê
2	Toán/ GD kỹ năng công dân số	5	Đô Thị Sài Đồng

2.3. Chuyên đề rèn kỹ năng sống theo nhóm trường (thực hiện vào buổi sinh hoạt dưới cờ sáng thứ 2 kết hợp trực tiếp và trực tuyến):

TT	Nội dung	Đối tượng	Đơn vị thực hiện
1	Kỹ năng tự phục vụ bản thân	HS tiểu học trên địa bàn quận	Ái Mộ A – Ái Mộ B – Gia Quất – Phúc Lợi
2	Kỹ năng giải quyết các tình huống có thể xảy ra ở nơi công cộng	HS tiểu học trên địa bàn quận	Ngọc Lâm – Gia Thụy – Bồ Đề
3	Kỹ năng phòng ngừa điện giật, bỏng (điện, lửa...)	HS tiểu học trên địa bàn quận	Ngọc Thụy – Gia Thượng – Lý Thường Kiệt – Giang Biên
4	Kỹ năng phòng chống bạo lực học đường	HS tiểu học trên địa bàn quận	Thượng Thanh – Đức Giang – Thanh Am
5	Kỹ năng phòng ngừa ngộ độc thức ăn	HS tiểu học trên địa bàn quận	Việt Hưng – Đoàn Khuê – Ngô Gia Tự
6	Kỹ năng giao tiếp với người thân (Gia đình, bạn bè)	HS tiểu học trên địa bàn quận	Đô Thị Việt Hưng – Vũ Xuân Thiều – Phúc Đồng – Lê Quý Đôn
7	Kỹ năng thoát hiểm không gian hẹp, vắng người (thang máy, ô tô, phòng tối, nơi hoang vắng)	HS tiểu học trên địa bàn quận	Sài Đồng – Nguyễn Bình Khiêm – Long Biên – Wellspring
8	Kỹ năng xử lý và tiếp nhận thông tin trên môi trường mạng	HS tiểu học trên địa bàn quận	Đô Thị Sài Đồng – Thạch Bàn A - Thạch Bàn B – Cự Khối – Đoàn Kết

- Ngoài việc thực hiện các chuyên đề theo kế hoạch của Sở GDĐT Hà Nội, Phòng GDĐT sẽ xây dựng các chuyên đề đáp ứng nhu cầu và đặc điểm riêng của quận (có kế hoạch riêng).

- Các trường tiểu học xây dựng lịch thực hiện chuyên đề các phương pháp dạy học tích cực, chuyên đề đổi mới phương pháp dạy học các môn, gửi lịch về Phòng GDĐT.

## IV. Các hội thi trong năm học

### 1. Các cuộc thi của học sinh

- Olympic Tiếng Anh; Giao lưu “Chinh phục ROBOBIMI” Chủ đề “Ươm những mầm xanh”.

- Giải thể thao học sinh phổ thông.

- Các cuộc thi khác do Bộ GDĐT, Sở GDĐT triển khai: Vẽ tranh, ý tưởng trẻ thơ, sáng tạo thanh thiếu niên nhi đồng, an toàn giao thông, viết thư...

- Khuyến khích tổ chức hội thi, giao lưu, Olympic tạo những sân chơi bổ ích cho học sinh trên tinh thần tự nguyện, không thu phí, không đánh giá thi đua, không thành lập đội tuyển ôn luyện gây áp lực cho học sinh.

## **2. Các cuộc thi của giáo viên**

### **2.1. Cấp trường**

Thi giáo viên dạy giỏi, giáo viên chủ nhiệm giỏi cấp trường: Các nhà trường tổ chức theo tinh thần dạy đủ môn và ở các khối lớp.

### **2.2. Cấp quận**

- Thi giáo viên giỏi cấp quận:

+ Giáo viên cơ bản dạy lớp 2 (dạy môn Tiếng Việt, Toán, Tự nhiên và Xã hội)

+ Giáo viên dạy môn Tin học (dạy trên đối tượng học sinh lớp 4)

+ Đăng kí thi tự nguyện đối với giáo viên cơ bản dạy lớp 1, lớp 5, giáo viên dạy Tiếng Anh, Giáo dục Thể chất

- Thi giáo viên chủ nhiệm giỏi cấp quận: Thực hành một tiết tổ chức hoạt động giáo dục (tiết sinh hoạt lớp hoặc tiết hoạt động trải nghiệm) lồng ghép nội dung giáo dục địa phương trên đối tượng học sinh lớp 2

- Thi Thiết kế bài giảng Elearning – STEM (theo hướng dẫn của Bộ GDĐT)

- Học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh

- Thi Sáng tác ca khúc dành cho thiếu nhi (theo Kế hoạch của Sở GDĐT Hà Nội)

- Khuyến khích CBGVNV tham gia các cuộc thi do các Bộ, ngành tổ chức

Trên đây là Hướng dẫn thực hiện quy chế chuyên môn cấp tiểu học năm học 2024 - 2025 của Phòng GDĐT quận Long Biên. Căn cứ hướng dẫn này, đề nghị các trường tiểu học trên địa bàn quận xây dựng quy chế chuyên môn của nhà trường, triển khai tới 100% cán bộ, giáo viên, nhân viên. Nếu có vướng mắc trong quá trình thực hiện, các trường phản ánh về Phòng GDĐT (qua tổ Tiểu học) để kịp thời giải quyết./.

#### **Nơi nhận:**

- Sở GDĐT Hà Nội; | để báo cáo
- Đ/c Trưởng phòng;
- Các trường TH;
- Lưu VT, (02b)

**KT. TRƯỞNG PHÒNG  
PHÓ TRƯỞNG PHÒNG**

**Ngô Quốc Anh**

**Phụ lục 1**  
**PHÂN CÔNG SHCM THEO NHÓM TRƯỜNG**  
**Năm học 2024-2025**

Nhóm trường	Nhóm trường
Đức Giang, Ngô Gia Tự, Hy Vọng, Thượng Thanh, Việt Hưng, Đoàn Khuê	<b>Tin học:</b> Thượng Thanh; <b>Mĩ thuật:</b> Đức Giang; <b>Âm nhạc:</b> Đoàn Khuê; <b>Giáo dục thể chất:</b> Ngô Gia Tự
Gia Quát, Gia Thụy, Ngọc Lâm, Bồ Đề, Ái Mộ A, Ái Mộ B	<b>Tin học:</b> Gia Thụy ; <b>Mĩ thuật:</b> Bồ Đề; <b>Âm nhạc:</b> Ái Mộ A; <b>Giáo dục thể chất:</b> Gia Thụy
Gia Thượng, Ngọc Thụy, Lý Thường Kiệt, Thanh Am	<b>Tin học:</b> Gia Thượng; <b>Mĩ thuật:</b> Lý Thường Kiệt; <b>Âm nhạc:</b> Thanh Am; <b>Giáo dục thể chất:</b> Ngọc Thụy
Long Biên, Vũ Xuân Thiều, Sài Đồng, Đô thị Sài Đồng, Nguyễn Bình Khiêm	<b>Tin học:</b> Sài Đồng; <b>Mĩ thuật:</b> Long Biên; <b>Âm nhạc:</b> Sài Đồng; <b>Giáo dục thể chất:</b> Vũ Xuân Thiều
Phúc Lợi, Đô thị Việt Hưng, Phúc Đồng, Giang Biên, Lê Quý Đôn	<b>Tin học:</b> Phúc Lợi; <b>Mĩ thuật:</b> Đô thị Việt Hưng; <b>Âm nhạc:</b> Đô thị Việt Hưng ; <b>Giáo dục thể chất:</b> Phúc Đồng
Cự Khối, Thạch Bàn A, Thạch Bàn B, Đoàn Kết	<b>Tin học:</b> Thạch Bàn B; <b>Mĩ thuật:</b> Thạch Bàn A; <b>Âm nhạc:</b> Cự Khối; <b>Giáo dục thể chất:</b> Cự Khối

**Phụ lục 2**  
**CẤU TRÚC ĐỀ KIỂM TRA ĐỊNH KỲ**

<b>Môn</b>	<b>Lớp</b>	<b>Cấu trúc</b>
<b>Tiếng Việt</b>	<b>1</b>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- <b>Kiểm tra đọc: 10 điểm</b></li> <li>+ Đọc thành tiếng kết hợp kiểm tra nghe nói: 7 điểm</li> <li>+ Đọc hiểu (văn bản ngoài SGK): 3 điểm</li> <li>- <b>Kiểm tra viết: 10 điểm</b></li> <li>+ Học kì 1: Làm bài tập: 3 điểm; Viết văn, từ ngữ, câu: 7 điểm</li> <li>+ Học kì 2: Làm bài tập: 3 điểm; Viết chính tả: 7 điểm</li> </ul>
	<b>2,3</b>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- <b>Kiểm tra đọc: 10 điểm</b></li> <li>+ Đọc thành tiếng kết hợp kiểm tra nghe nói: 4 điểm</li> <li>+ Đọc hiểu kết hợp kiểm tra kiến thức Tiếng Việt (văn bản ngoài SGK): 6 điểm</li> <li>- <b>Kiểm tra viết: 10 điểm</b></li> <li>+ Viết chính tả: 4 điểm</li> <li>+ Viết đoạn/bài: 6 điểm</li> </ul>
	<b>4,5</b>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- <b>Kiểm tra đọc: 10 điểm</b></li> <li>+ Đọc thành tiếng kết hợp kiểm tra nghe nói: 2 điểm</li> <li>+ Đọc hiểu kết hợp kiểm tra kiến thức Tiếng Việt (văn bản ngoài SGK): 8 điểm</li> <li>- <b>Kiểm tra viết đoạn/bài: 10 điểm</b></li> </ul>
<b>Toán</b>	<b>1, 2</b>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- <b>Mức độ:</b> Mức độ 1: 50%; Mức độ 2: 30%; Mức độ 3: 20%</li> <li>- <b>Hình thức:</b></li> <li>+ Lớp 1: Trắc nghiệm: 7 đến 8 điểm; Tự luận: 2 đến 3 điểm</li> <li>+ Lớp 2: Trắc nghiệm: 6 điểm; Tự luận: 4 điểm</li> </ul>
	<b>3, 4, 5</b>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- <b>Mức độ:</b> Mức độ 1: 40%; Mức độ 2: 40%; Mức độ 3: 20%</li> <li>- <b>Hình thức:</b></li> <li>+ Lớp 3: Trắc nghiệm: 5 điểm; Tự luận: 5 điểm</li> <li>+ Lớp 4-5: Trắc nghiệm: 3 đến 4 điểm; Tự luận: 6 đến 7 điểm</li> </ul>

<b>Khoa học, Lịch sử và Địa lí</b>	<b>4, 5</b>	- <b>Mức độ:</b> Mức độ 1: 40%; Mức độ 2: 40%; Mức độ 3: 20% - <b>Hình thức:</b> Trắc nghiệm: 7 đến 8 điểm; Tự luận: 2 đến 3 điểm
<b>Công nghệ</b>	<b>3</b>	- <b>Mức độ:</b> Mức độ 1: 40%; Mức độ 2: 40%; Mức độ 3: 20% - <b>Hình thức:</b> + Học kì 1: Lý thuyết: 10 điểm (Trắc nghiệm: 6 đến 7 điểm; Tự luận: 3 đến 4 điểm) + Học kì 2: Lý thuyết: 3 điểm; Thực hành: 7 điểm
	<b>4, 5</b>	- <b>Mức độ:</b> Mức độ 1: 40%; Mức độ 2: 40%; Mức độ 3: 20% - <b>Hình thức:</b> Lý thuyết: 4 điểm; Thực hành: 6 điểm
<b>Tin học</b>	<b>3</b>	- <b>Mức độ:</b> Mức độ 1: 40%, Mức độ 2: 40%, Mức độ 3: 20% - <b>Hình thức:</b> + Học kì 1: Lý thuyết: 7 điểm; Thực hành: 3 điểm + Học kì 2: Lý thuyết: 5 điểm; Thực hành: 5 điểm
	<b>4, 5</b>	- <b>Mức độ:</b> Mức độ 1: 40%, Mức độ 2: 40%, Mức độ 3: 20% - <b>Hình thức:</b> Lý thuyết: 4 điểm; Thực hành: 6 điểm
<b>Tiếng Anh</b>	<b>3, 4, 5</b>	- <b>Mức độ:</b> Mức độ 1: 40%, Mức độ 2: 40%, Mức độ 3: 20% - <b>Hình thức:</b> + Listening: 4 điểm + Reading: 2 điểm + Writing: 2 điểm + Speaking: 2 điểm